

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-PT

Ngày: 22 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh và bà Nguyễn Thanh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 20/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2024/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T, sinh ngày 07/6/1968 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); có vợ là Bùi Thị T1 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/4/2017 bị Công an huyện Q xử phạt hành chính về hành vi khai thác trái phép khoáng sản; Bị cáo không bị bắt tạm giam giữ ngày nào, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 6/2024 (không rõ thời gian cụ thể), Nguyễn Văn T, sinh năm 1968, trú tại thôn H, xã Q, huyện Q đang ở nhà lướt mạng xã hội thì thấy một tài khoản Zalo có tên “Vô Thường” kết bạn nên Nguyễn Văn T đồng ý. Một lúc sau, người sử dụng

tài khoản này gọi điện qua ứng dụng Zalo với Nguyễn Văn T đề cập đến việc muốn mua một số cao ngựa bạch và các sản phẩm mật gấu, móng chân gấu và đặc biệt là cần gấp vảy của con tê tê để trị mày đay, mẩn ngứa cho con. Lúc này, Nguyễn Văn T có nói “chỉ có sẵn cao ngựa bạch thôi, còn các thứ khác thì để tìm đã có gì sẽ báo sau”, sau đó Nguyễn Văn T sử dụng số thuê bao 0905613571 gọi điện đến số thuê bao 0986664439 của Võ Ngọc Q, sinh năm 1964, trú tại Ấp D, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước để trao đổi về việc nhờ tìm kiếm một số móng gấu, túi mật gấu và cần nhất là vảy tê tê trong thời gian sớm nhất để chữa bệnh mề đay, mẩn ngứa cho con cháu trong nhà. Sau đó, để thuận tiện cho việc trao đổi thông tin nên Nguyễn Văn T sử dụng tài khoản Zalo có tên “Nguyễn Thị” liên hệ với tài khoản Zalo cá nhân của Võ Ngọc Q có tên “Que Ngọc” để trao đổi các thông tin về cao ngựa bạch và các sản phẩm mật gấu, móng chân gấu, vảy của con tê tê... Do nơi ở của Võ Ngọc Q là huyện giáp biên giới nên có thông tin về các sản phẩm trên, vì vậy Võ Ngọc Q có tìm hiểu và tải các hình ảnh về túi mật gấu, móng chân gấu trên các trang mạng và hội nhóm (hiện Q đã thoát khỏi các nhóm này nên Q không có thông tin cụ thể) để gửi cho Nguyễn Văn T. Quá trình hai bên trao đổi, Thị có nhờ Q tìm và gửi trước vảy con tê tê về theo địa chỉ mà T cung cấp, Võ Ngọc Q trả lời không có, tuy nhiên do T nói lấy về để làm thuốc chữa bệnh nên Q nói sẽ cố gắng tìm kiếm. Đến cuối tháng 6/2024, Võ Ngọc Q đang trồng cây ở khu vực nương rẫy gần biên giới với Campuchia thì có một người đàn ông dân tộc thiểu số đi ngang qua, dừng lại nói chuyện với Võ Ngọc Q. Trong lúc nói chuyện, Q hỏi người đàn ông dân tộc thiểu số (không rõ tên tuổi, nhân thân, lai lịch) có vảy của con tê tê không, nếu có thì cho xin một ít về làm thuốc chữa bệnh, người đàn ông này trả lời: “Để về tìm nếu có thì cho”. Đến ngày 01/7/2024, Võ Ngọc Q lên nương làm rẫy thì gặp lại người đàn ông hôm trước nên nhắc lại chuyện hỏi xin vảy tê tê; người đàn ông trên lấy từ trong túi ra một gói giấy đưa cho, Q mở ra kiểm tra thì thấy trong gói giấy có tổng cộng 15 vảy của con tê tê nên đưa số vảy tê tê vào cất giữ tại lán trại ở nương rẫy. Đến sáng ngày 03/7/2024, Võ Ngọc Q lấy 15 vảy tê tê đang cất giữ trong lán ở nương rẫy gói kỹ lại trong phong bì thư màu trắng, dán kín rồi đến Bưu điện huyện B, tỉnh Bình Phước. Khi đến thì Võ Ngọc Q nói với nhân viên Bưu điện H gửi là thuốc chữa bệnh, do sản phẩm được đóng gói kỹ trong phong bì thư nên người phụ trách tiếp nhận và người gửi hàng cho Võ Ngọc Q chỉ kiểm tra bên ngoài rồi làm thủ tục để chuyển bưu phẩm của Võ Ngọc Q đến địa chỉ mà Nguyễn Văn T cung cấp. Đến sáng ngày 09/7/2024, Nguyễn Văn T nhận được bưu phẩm liền mở ra xem thì thấy bên trong có 01 phong bì thư dán kín, rách phong bì thư ra xem thì thấy có 15 vảy tê tê với các kích thước khác nhau, Nguyễn Văn T chụp ảnh lại gửi cho người có Z “Vô Thường” và hẹn chiều gặp để giao dịch, sau đó Nguyễn Văn T đếm và lựa ra 10 vảy tê tê có kích thước lớn hơn để ở phong bì của Bưu điện, còn 05 vảy tê tê để trong phong bì thư màu trắng rồi để tất cả vào trong cốp xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, màu trắng bạc, biển kiểm soát 73E1-040.69. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, cả hai nhắn tin trao đổi và thống nhất 16 giờ 00 gặp nhau ở một quán café thuộc thôn P, xã Q để giao dịch. Sau đó, vào khoảng 16 giờ 00 ngày 09/7/2024, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 73E1 -

040.69 đi từ Công ty TNHH H1, địa chỉ thôn T, xã Q đến thôn P, xã Q để bán vảy tê tê cho người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn P, xã Q, huyện Q thì gặp Tổ công tác Công an huyện Q đang tuần tra, kiểm soát hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép động vật nguy cấp, quý, hiếm thấy biểu hiện nghi vấn của Nguyễn Văn T nên tổ công tác đã tiến hành dừng xe mô tô BKS 73E1 - 040.69, nhãn hiệu AIRBLADE để kiểm tra, phát hiện trong cốp xe mô tô do Nguyễn Văn T điều khiển có 02 phong bì thư màu trắng, 01 phong bì thư bên trong có 05 vảy động vật nghi là vảy tê tê, 01 phong bì bên trong có 10 vảy động vật nghi là vảy tê tê. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ, niêm phong các đồ vật, tài liệu có liên quan.

Thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã phát hiện, tạm giữ 01 vật có hình dạng giống súng (nghi là súng tự chế), có chiều dài 104 cm, đường kính đầu nòng 03 cm, đuôi có đường kính 06 cm, màu đen trên thân vật nghi súng có nhiều bộ phận được lắp ráp, tháo rời, có bộ phận ống nhôm, đèn laze chiếu sáng, trên thân súng có dòng chữ XS2021, made in USA. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn T khai nhận vật có hình dạng giống súng (nghi là súng tự chế) mà Cơ quan điều tra khám xét, phát hiện, tạm giữ là của con trai Nguyễn Văn T tên là Nguyễn Viết D, sinh ngày 24/02/1994 (ở cùng nhà với Nguyễn Văn T).

Ngày 11/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã có Quyết định số 570/QĐ-TCGD, trưng cầu Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc V giám định 10 (mười) vảy động vật nghi là vảy con (Tê tê), 05 (năm) vảy động vật nghi là vảy con (Tê tê) được tạm giữ trong cốp xe mô tô của Nguyễn Văn T về Tên loài, nhóm loài, khối lượng sản phẩm của loài, số lượng cá thể của loài đối với tang vật là sản phẩm động vật rừng, mẫu vật giám định có phải là “bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống” hay không?

Ngày 31/7/2024, V1 thuộc V đã có Kết luận giám định số 1281/STTNSV như sau: 10 (mười) vảy động vật nghi là vảy (Tê tê). Phân tích ngẫu nhiên 02 (hai) vảy cho kết quả là loài Tê tê java, có tên khoa học là *M. javanica*; 05 (năm) vảy động vật nghi là vảy con (Tê tê). Phân tích ngẫu nhiên 01 (một) vảy cho kết quả là loài Tê tê java, có tên khoa học là *M. javanica*.

Loài Tê tê java (*Manis javanica*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ, đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Vật nghi là súng: Ngày 12/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã có Quyết định số 571/QĐ-TCGD, Trưng cầu Phòng K (PC09) Công an tỉnh Q giám định 01 vật có hình dạng giống súng (nghi là súng tự chế), có chiều dài 104 cm, đường kính đầu nòng 03 cm, đuôi có đường kính 06 cm, màu đen trên thân vật nghi súng có nhiều bộ phận

được lắp ráp, tháo rời, có bộ phận ống nhôm, đèn laze chiếu sáng, trên thân súng có dòng chữ XS2021, made in USA, được tạm giữ tại nhà ở của Nguyễn Văn T có phải là vũ khí không? loại vũ khí gì? Tình trạng sử dụng?

Ngày 30/7/2024, Phòng K (PC09) Công an tỉnh Q đã có Kết luận giám định số 889/KL-KTHS xác định mẫu cần giám định là súng hơi (súng bắn bằng áp suất khí nén); súng hơi thuộc súng săn. Tại thời điểm giám định, mẫu cần giám định sử dụng để bắn được. Cơ quan điều tra chuyên Công an huyện Q xử lý theo hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính Nguyễn Viết D, sinh năm 1994, trú tại thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Bản Cáo trạng số 48/CTr-VKSQT ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố Nguyễn Văn T và Võ Ngọc Q về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và Võ Ngọc Q phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”;

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Q 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Võ Ngọc Q cho UBND xã xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, theo dõi trong thời gian thử thách án treo.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chấp hành án treo, về án phí; quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 31/12/2024, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt tiền.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo về xin được hưởng hình

phạt tiền, sửa Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn T từ 150.000.000 đồng – 200.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian và địa điểm phạm tội. Tại Kết luận giám định số 1281/STTNSV V1 sinh vật thuộc V kết luận như sau: 10 (mười) vảy động vật nghi là vảy (Tê tê). Phân tích ngẫu nhiên 02 (hai) vảy cho kết quả là loài Tê tê java, có tên khoa học là *M javanica*; 05 (năm) vảy động vật nghi là vảy con (Tê tê). Phân tích ngẫu nhiên 01 (một) vảy cho kết quả là loài Tê tê java, có tên khoa học là *M javanica*. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bản án sơ thẩm quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và đồng phạm phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với Võ Ngọc Q nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, vi phạm Công ước Quốc tế về bảo vệ những loài động vật nguy cấp, quý, hiếm có nguy cơ bị tuyệt chủng, mọi hành vi vi phạm pháp luật của các cá nhân, cần phải được xử lý nghiêm về hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện tại bị cáo bị bệnh tim, tắc động mạch vành đã đặt fent, bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng huy chương kháng chiến, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu bị cáo từng tham gia quân đội và được Bộ tặng Bằng khen vì hoàn thành tốt nhiệm vụ xuất sắc, tặng Huy hiệu Chiến sỹ T và Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Bảo vệ chủ quyền biển đảo là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 54, Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[4] *Án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2024/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 35 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu) đồng về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 22 tháng 4 năm 2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Quảng Trạch;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Phòng HSNVCS - Công an tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thái Sơn